

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 4- L ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số **42** /2026/HSST

Ngày: 26-02-2026

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- L ĐỒNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thị Hà Vi**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà: **Lê Thị Sáu**

- Bà: **Hồ Thị Hồng Liên**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy**.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- L Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Trung** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo L cũ, tỉnh L Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2026/TLST- HS ngày 13 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2026/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 02 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Minh H**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05/01/2003, tại: tỉnh L Đồng.

- Nơi thường trú: Thôn 20 L Thắng, xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng.

- Nơi ở hiện nay: Thôn 20 L Thắng, xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng.

- Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: L động tự do.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

- Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; Con bà Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1978, cả hai hiện cư trú tại thôn 20 L Thắng, xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng.

- Vợ, con: Không có

- Tiền án, tiền sự: 01 tiền án.

+ Ngày 20/05/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Bảo L (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – L Đồng) xử phạt 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 22/2024/HS-ST. Chấp hành án xong ngày 25/01/2025, chưa được xóa án tích.

- Nhân thân:

+ Ngày 28/05/2021 bị UBND thị trấn L Thắng, huyện Bảo L, tỉnh L Đồng (nay là UBND xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng) ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 131/QĐ-UBND.

+ Ngày 15/03/2024 bị Công an huyện Bảo L, tỉnh L Đồng (cũ) xử phạt hành chính 6.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”. (Đã nộp phạt)

+ Ngày 15/12/2025 bị Công an tỉnh L Đồng xử phạt hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi “Mang theo trong người hoặc tàng trữ vũ khí thô sơ”. (chưa nộp phạt)

Bị cáo bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Bảo L (cơ sở 2), Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh L Đồng từ ngày 12/05/2025 cho đến nay.

2. Họ và tên: **Trần Duy P**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 21/8/2003; tại: tỉnh L Đồng.

- Nơi thường trú: số 380 Trần Hưng Đạo, phường B'L, tỉnh L Đồng.

- Nơi ở hiện nay: số 380 Trần Hưng Đạo, phường B'L, tỉnh L Đồng.

- Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: L động tự do;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

- Bố: Không rõ; Mẹ: Nguyễn Thị Mỹ Hiền (đã chết)

- Vợ, con: Chưa có; Chung sống như vợ chồng với Lê Trúc Bảo Lan, sinh năm 2006, có 01 con sinh năm 2025;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 22/04/2020 bị UBND phường L Sơn, thành phố Bảo L, tỉnh L Đồng (nay là UBND phường B'L, tỉnh L Đồng) ra Quyết định xử phạt hành chính số 71/QĐ-XPHC xử phạt 1.250.000 đồng về hành vi “Xâm hại hoặc thuê người khác xâm hại đến sức khỏe của người khác”. (chưa nộp phạt, đã hết thời hiệu thi hành Quyết định xử phạt hành chính nhưng không thuộc trường hợp cố tình trốn tránh, trì hoãn theo khoản 2 Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính)

+ Ngày 30/10/2020 bị Công an thành phố Bảo L, tỉnh L Đồng (cũ) ra Quyết định xử phạt hành chính số 269/QĐ-XPHC xử phạt 1.250.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”. (chưa nộp phạt, đã hết thời hiệu thi hành Quyết định xử phạt hành chính nhưng không thuộc trường hợp cố tình trốn tránh, trì hoãn theo khoản 2 Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính)

+ Ngày 04/03/2023 bị Công an thành phố Bảo L, tỉnh L Đồng (cũ) ra Quyết định xử phạt hành chính số 20/QĐ-XPHC xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Mua dâm”. (Đã nộp phạt ngày 2.240.000 đồng)

+ Ngày 13/12/2023 bị Công an thành phố Bảo L khởi tố vụ án, khởi tố bị can về hành vi cố ý gây thương tích. Ngày 14/04/2024 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bảo L ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can do bị hại có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án.

Bị cáo bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Bảo L (cơ sở 2), Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh L Đồng từ ngày 12/05/2025 cho đến nay.

3. Họ và tên: **Vũ Quốc Đ**; Tên gọi khác: Đ Nhóc; Sinh ngày 19/6/1984, tại: thành phố Hồ Chí Minh.

- Nơi thường trú: số 80/12 Lam Sơn, phường B’L, tỉnh L Đồng.

- Nơi ở hiện nay: số 80/12 Lam Sơn, phường B’ L, tỉnh L Đồng.

- Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Nông dân;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: **Thiên chúa giáo**; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa.

- Con ông Vũ Quốc V, sinh năm 1962; Con bà Đinh Thị Sự, sinh năm 1959, cùng cư trú tại số 80/12 Lam Sơn, phường B’L, tỉnh L Đồng.

- Vợ: Võ Thị Minh Trang, sinh năm 1989 (đã ly thân)

- Con: Có 01 con, sinh năm 2017

- Tiền án, tiền sự: 01 tiền án.

+ Ngày 29/05/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo L (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – L Đồng) xử phạt phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 42/2017/HS-ST. Chưa nộp án phí HSST, DSST, chưa xóa án tích.

- Nhân thân:

+ Ngày 25/08/1998, bị UBND tỉnh L Đồng ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, ngày 04/09/2000 chấp hành xong.

+ Ngày 25/09/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh L Đồng xử phạt phạt 08 năm tù về tội “Giết người” theo Bản án số 124/HS-ST. Đã xóa án tích.

+ Ngày 25/11/2013 bị Công an thành phố Bảo L, tỉnh L Đồng (cũ) xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. (Đã nộp phạt)

+ Ngày 25/11/2019, bị Công an thành phố Bảo L, tỉnh L Đồng (cũ) xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ, cất dấu trong người đồ vật, phương tiện giao thông các loại dao, búa, các loại công cụ, phương tiện khác thường dùng trong L động, sinh hoạt hằng ngày nhằm mục đích gây rối trật tự

công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác”. (chưa nộp phạt, đã hết thời hiệu thi hành Quyết định xử phạt hành chính nhưng không thuộc trường hợp cố tình trốn tránh, trì hoãn theo khoản 2 Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính)

+ Ngày 20/08/2020 bị UBND phường L Sơn, thành phố Bảo L, tỉnh L Đồng (nay là UBND phường B’L, tỉnh L Đồng) ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 111/QĐ-UBND.

+ Ngày 05/02/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo L (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – L Đồng) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 03/QĐ-TA.

+ Ngày 10/05/2023, bị Công an huyện Bảo L, tỉnh L Đồng (cũ) xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Tham gia tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng”. (chưa nộp phạt, đã hết thời hiệu thi hành Quyết định xử phạt hành chính nhưng không thuộc trường hợp cố tình trốn tránh, trì hoãn theo khoản 2 Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính)

+ Ngày 15/12/2025 bị Công an tỉnh L Đồng xử phạt hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi “Mang theo trong người hoặc tàng trữ vũ khí thô sơ”. (chưa nộp phạt)

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường L Sơn, thành phố Bảo L (nay là phường B’L) từ ngày 30/06/2025 đến nay;

*Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

**\* Bị hại:**

1. Anh **Vũ Quốc Đ**; Tên gọi khác: Đ Nhóc; Sinh ngày 19/6/1984;

Địa chỉ: số 80/12 Lam Sơn, phường B’L, tỉnh L Đồng; *Có mặt*

2. Anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm 2003; Địa chỉ: Thôn 2 L Phú, xã Bảo L 4, tỉnh L Đồng; *Có mặt*

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh **Lê Minh Q**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số 345/46, đường Trần Phú, phường B’ L, tỉnh L Đồng; *Vắng mặt*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 19 giờ ngày 06/05/2025 Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô Honda SH, biển số 49AH-105.17 chở theo Nguyễn Văn L, sinh năm 2003, nơi cư trú: thôn 2 L Phú, xã Bảo L 4, tỉnh L Đồng đến khu vực phòng trọ số 3, ở số 95/13/36 Phan Đăng Lưu, phường 1 Bảo L, tỉnh L Đồng để gặp Vũ Quốc Đ đang thuê trọ ở đây. Khi H và L đến phòng trọ gặp Đ còn có mặt Lê Minh Q, sinh năm 1990, nơi cư trú: 345/46 Trần Phú, phường B'L, tỉnh L Đồng. Tại đây H và Đ đang nói chuyện về một người tên Uyên thì Q nói với H: “Mày vào phòng anh tao mà ăn nói kiểu gì đấy”, khi nghe Q nói vậy thì H đi đến khu vực cầu thang trong phòng trọ cầm lấy 01 con dao (dạng dao thái lan) rồi H xông đến dùng tay trái kẹp cổ Q còn tay phải cầm dao dí vào cổ của Q, đồng thời khống chế lôi Q từ trong phòng trọ ra phía trước dãy phòng trọ nhưng bị Q giằng co lại nên con dao H đang cầm chĩa vào tay của Q, Vũ Quốc Đ thấy vậy lấy từ trong phòng ra 01 bao tải bên trong đựng 01 thanh sắt màu đen dài 70cm, rộng 5cm và 01 thanh sắt màu xám dạng lưới cửa dài 60cm, rộng 7cm, và chĩa về phía H và L. Khi này H và L nghĩ Đ đang cầm súng nên bỏ chạy để lại xe mô tô trước cửa phòng trọ của Đ, L chạy về hướng khu vực đường Hai Bà Trưng, phường 1 Bảo L, L Đồng còn H chạy lên đường Phan Đăng Lưu và gọi điện cho Trần Duy P đến gặp H, H kể cho P nghe việc bị Đ đuổi đánh và đang bỏ lại xe và nhờ P chở xuống để lấy xe mô tô cho L. Sau đó P chở H đến khu vực nhà trọ của Đ và dừng xe mô tô ở đầu hẻm 95/13 Phan Đăng Lưu, phường 1 Bảo L, L Đồng rồi cả hai đi bộ xuống, trên đường đi P nhặt một khúc gỗ vuông dài khoảng 60cm cầm theo để phòng thân còn H cầm theo con dao lấy ở phòng Đ trước đó. Sau khi lấy được xe mô tô, H điều khiển xe mô tô Honda SH đi trước còn P điều khiển xe mô tô của P chạy sau đi từ đầu hẻm 95/13 Phan Đăng Lưu, phường 1 Bảo L, L Đồng về phía hẻm 95/7 Phan Đăng Lưu, phường 1 Bảo L, L Đồng, lúc này H và P vẫn cầm theo con dao và cây gậy gỗ trước đó. Còn Đ sau khi cầm bao tải đựng hai thanh sắt đuổi theo L, H nhưng không kịp, Đ đi bộ đến nhà Kha Phước Hòa, sinh năm 1983 ở địa chỉ 95/7/13 Phan Đăng Lưu, phường 1 Bảo L, L Đồng để lấy 01 con dao loại dao rựa dài 50cm và 01 cây kiếm tự chế dài khoảng 50cm rồi chạy lên khu vực đầu hẻm 95/7 Phan Đăng Lưu, phường 1 Bảo L, L Đồng thì gặp H và P đang điều khiển xe mô tô đến đây. Khi vừa thấy H thì Đ cầm dao rựa bằng tay phải và cầm cây kiếm tự chế bằng tay trái xông đến, H thấy Đ L đến thì cũng điều khiển xe mô tô Honda SH L vào người Đ, lúc này Đ vung dao rựa bổ một nhát từ trên xuống dưới hướng về phía H, H né được nên con dao rựa của Đ chỉ trúng vào phần đầu xe mô tô Honda SH làm vỡ mặt nạ và hỏng lô gõ đồng hồ công tơ mét của xe. Lúc này H xuống xe cầm dao, P cũng xuống xe cầm cây gậy rồi cả hai xông về phía Đ làm Đ lùi lại, P ném cây gậy gỗ về phía Đ làm Đ vấp té

xuống rơi cây kiếm tự chế, H thấy vậy cầm dao xông đến đâm nhiều cái vào người Đ rồi H nhặt cây kiếm Đ làm rơi và chém nhiều cái vào người Đ, Đ đưa tay trái lên đỡ thì bị H chém đứt lìa bàn tay trái. Lúc này P can ngăn H lại rồi cả hai lên xe bỏ đi khi chạy đến khu vực bãi rác trên đường tránh Bảo L thì H vút con dao và cây kiếm ở đây rồi cả hai chạy về nhà P rồi bỏ trốn đi thành phố Hồ Chí Minh còn Vũ Quốc Đ được đưa đi cấp cứu. Hậu quả: Vũ Quốc Đ bị nhiều vết chém trên người, đứt bàn tay trái, Lê Minh Q bị thương nhẹ ở tay, xe mô tô Honda SH, biển số 49AH-105.17 của Nguyễn Văn L bị hư hỏng.

Ngày 12/05/2025 Trần Duy P và Nguyễn Minh H đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L Đồng đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 233 ngày 20/05/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh L Đồng kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vũ Quốc Đ là 61%, tổn thương do vật sắc gây nên.

Ngày 25/05/2025 Lê Minh Q có đơn từ chối giám định thương tích.

Tại kết luận định giá tài sản số 35 ngày 10/06/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bảo L kết luận thiệt hại của xe mô tô Honda SH biển số 49AH – 105.17 là 3.645.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 559/KL-KTHS ngày 22/08/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L Đồng kết luận:

- Vật dạng dao rựa gửi giám định là chủng loại dao sắc, nhọn thuộc phụ lục 5 danh mục dao có tính sát thương cao ban hành theo Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an.

- Thanh kim loại gỉ sét và miếng kim loại sơn màu trắng xám dạng lưỡi cưa máy gửi giám định không thuộc danh mục vũ khí quy định tại Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an.

Tại công văn trả lời số 46 ngày 12/09/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L Đồng trả lời Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L Đồng đối với hình vẽ mô phỏng con dao dạng dao thái lan và kiếm tự chế do Nguyễn Minh H sử dụng để gây thương tích cho Lê Minh Q và Vũ Quốc Đ: *“Việc giám định vũ khí phải có mẫu vật gửi giám định kèm theo, không thể căn cứ qua hình vẽ mô phỏng để tiến hành giám định”*.

Tại bản Cáo trạng số 79/ CT- VKSBL ngày 31/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- L Đồng truy tố các bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Duy P về tội *“Cố ý gây thương tích”* theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Vũ Quốc Đ về tội *“Cố ý làm hư hỏng tài sản”* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay:

+ Đ diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- L Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Duy P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”; Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 2 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 11 năm đến 12 năm tù; Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Duy P từ 08 năm đến 09 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Quốc Đ phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”; áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 2 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Quốc Đ từ 1 năm 06 tháng tù đến 2 năm tù.

Hình phạt bổ sung không áp dụng.

Ngoài ra Đ diện VKS còn đề nghị xử lý về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí.

+ Bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Duy P, Vũ Quốc Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận gì với nội dung bản luận tội của Đ diện Viện kiểm sát.

+ Bị hại Vũ Quốc Đ, Nguyễn Văn L không tranh luận gì với nội dung bản luận tội của Đ diện Viện kiểm sát. Ngoài ra bị hại Vũ Quốc Đ có nhận thức được một phần lỗi của mình, tại phiên tòa Vũ Quốc Đ yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Duy P mỗi bị cáo bồi thường số tiền 25.000.000 đồng và bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Duy P mỗi bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 25.000.000 đồng cho Vũ Quốc Đ.

+ Các bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi phạm tội là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

*[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- L Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.*

*[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với vật chứng, tài liệu thu giữ trong hồ sơ thể hiện:*

Bị cáo Vũ Quốc Đ, Nguyễn Minh H đã có tiền án về hành vi cố ý gây thương tích chưa được xóa án tích.

Do có mâu thuẫn từ trước nên vào ngày 06/05/2025, tại khu vực trước số nhà 95/7 Phan Đăng Lưu, phường 1 Bảo L, tỉnh L Đồng, bị cáo Nguyễn Minh H đã dùng dao, kiếm cùng bị cáo Trần Duy P dùng gậy chém, đánh Vũ Quốc Đ gây thương tích cho Đ.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 233 ngày 20/05/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh L Đồng kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vũ Quốc Đ là 61%, tổn thương do vật sắc gây nên.

Bị cáo Vũ Quốc Đ đã thực hiện hành vi dùng dao chém gây hư hỏng tài sản là chiếc xe mô tô Honda SH biển số 49AH – 105.17 của anh Nguyễn Văn L gây thiệt hại tài sản.

**Tại kết luận định giá tài sản số 35 ngày 10/06/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bảo L kết luận thiệt hại của xe mô tô Honda SH biển số 49AH – 105.17 là 3.645.000 đồng.**

Tại Kết luận giám định số 559/KL-KTHS ngày 22/08/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L Đồng kết luận:

- Vật dạng dao rựa gửi giám định là chủng loại dao sắc, nhọn thuộc phụ lục 5 danh mục dao có tính sát thương cao ban hành theo Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an.

- Thanh kim loại gỉ sét và miếng kim loại sơn màu trắng xám dạng lưỡi cưa máy gửi giám định không thuộc danh mục vũ khí quy định tại Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an.

- Ngày 25/05/2025 anh Lê Minh Q có đơn từ chối giám định thương tích.

Tại công văn trả lời số 46 ngày 12/09/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L Đồng trả lời Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L Đồng đối với hình vẽ mô phỏng con dao dạng dao thái lan và kiếm tự chế do Nguyễn Minh H sử dụng để gây thương tích cho Lê Minh Q và Vũ Quốc Đ: “Việc giám định vũ khí phải có mẫu vật gửi giám định kèm theo, không thể căn cứ qua hình vẽ mô phỏng để tiến hành giám định”.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Duy P đã vi phạm pháp luật hình sự, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Duy P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo Vũ Quốc Đ đã vi phạm pháp luật hình sự, đã xâm phạm đến tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương.

Do đó, hành vi của bị cáo Vũ Quốc Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- L Đồng đã truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Duy P là rất nguy hiểm cho xã hội, cố ý trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Vũ Quốc Đ mặc dù ít nguy hiểm cho xã hội nhưng cố ý trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác.

Các bị cáo đã đủ 18 tuổi, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn thực hiện, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, gây bất bình, hoang mang trong quần chúng nhân dân, mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng cho các bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Nguyễn Minh H và Vũ Quốc Đ có tiền án chưa được xóa tích lại phạm tội mới nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Duy P, Vũ Quốc Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại, bị hại có đơn bãi nại, bị cáo H và P ra đầu thú, lỗi xác định cả bị cáo H, P và bị hại Đ đều có lỗi. Do vậy, cần xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[5] *Quá trình điều tra xác định được vai trò của các bị cáo như sau:*

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng ở mức giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc với nhau từ trước nhưng chung ý chí có hành vi cố ý gây thương tích cho người khác. Bị cáo Nguyễn Minh H với vai trò chủ mưu, rủ rê bị cáo Trần Duy P cùng tham gia gây thương tích và cũng thực hiện hành vi chém trực tiếp bị hại Vũ Quốc Đ. Bên cạnh đó bị cáo H có nhân thân xấu, có tiền án về tội cố ý gây thương tích nên cần xem xét áp dụng hình phạt của bị cáo H nặng hơn so với bị cáo P. Bị cáo Trần Duy P có nhân thân rất xấu, với vai trò đồng phạm tham gia tích cực, ủng hộ về tinh thần dùng gậy cùng gây thương tích cho bị hại Vũ Quốc Đ, tuy nhiên đã có hành vi can ngăn bị cáo H tiếp tục gây thương tích cho bị hại Đ nên xem xét áp dụng hình phạt nhẹ hơn so với bị cáo H.

Đối với bị cáo Vũ Quốc Đ thì có nhân thân rất xấu, có tiền án về hành vi cố ý gây thương tích, bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần nhưng không tu dưỡng đạo đức mà tiếp tục phạm tội nên cần xem xét áp dụng hình phạt tương xứng với

hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo.

[6] *Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- L Đồng thấy rằng:* Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra;

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Nguyễn Minh H đã bồi thường cho Vũ Quốc Đ số tiền 70.000.000 đồng, Bị cáo Trần Duy P đã bồi thường cho Vũ Quốc Đ số tiền 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại Vũ Quốc Đ yêu cầu mỗi bị cáo P, H bồi thường thêm số tiền 25.000.000 đồng và các bị cáo H, P đồng ý bồi thường thêm mỗi bị cáo số tiền 25.000.000 đồng. Việc bị hại và các bị cáo thống nhất số tiền bồi thường là không trái pháp luật do vậy HĐXX cần công nhận sự thỏa thuận trên, buộc các bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Duy P mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Vũ Quốc Đ số tiền 25.000.000 đồng.

Bị cáo Vũ Quốc Đ đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn L số tiền 3.645.000 đồng, bị hại Nguyễn Văn L không yêu cầu đề nghị gì thêm về dân sự. Do vậy HĐXX không xem xét.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

01 con dao rựa dài 50cm, cán gỗ, lưỡi thép, 01 thanh kim loại gỉ sét dài 70cm, rộng 5cm; 01 thanh kim loại dạng lưỡi cưa máy, kích thước 60cm, rộng 7cm, đây là công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 11 màu xanh và 01 xe mô tô Honda SH biển số 49AH – 105.17 thu giữ của Nguyễn Văn L đã trả lại cho chủ sở hữu. Do vậy HĐXX không đề cập.

Đối với 01 con dao dạng dao thái lan và 01 cây kiếm tự chế Nguyễn Minh H đã vứt bỏ ở khu vực bãi rác trên đường tránh Bảo L, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L Đồng đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được. Do vậy HĐXX không đề cập.

[9] *Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo không có thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] *Các hành vi khác:*

Đối với hành vi dùng dao gây thương tích cho Vũ Quốc Đ và dùng dao gây thương tích cho Lê Minh Q của Nguyễn Minh H, quá trình điều tra không thu thập được con dao và kiếm H sử dụng để thực hiện hành vi gây thương tích, tại công văn trả lời số 46 ngày 12/09/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L Đồng với nội dung: không thể tiến hành giám định vũ khí do không có mẫu vật giám định. Do

đó không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Minh H về hành vi Sử dụng vũ khí quân dụng theo Điều 304 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025. Đối với thương tích của Lê Minh Q, ngày 25/05/2025 Lê Minh Q có đơn từ chối giám định thương tích do đó không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Minh H. Tuy nhiên quá trình điều tra đủ căn cứ xác định vào tối ngày 06/05/2025 H đã có hành vi mang theo dao và gây thương tích cho Lê Minh Q, do đó Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L Đồng ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Minh H là có căn cứ và đúng pháp luật. Do vậy HĐXX không đề cập đến.

Đối với hành vi mang và sử dụng dao rựa là dao sắc nhọn của Vũ Quốc Đ, tuy nhiên Đ không xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác do đó không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Vũ Quốc Đ về hành vi Sử dụng vũ khí quân dụng theo Điều 304 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025. Việc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L Đồng ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Vũ Quốc Đ về hành vi “Mang theo trong người hoặc tàng trữ vũ khí thô sơ” là có căn cứ và đúng pháp luật. Do vậy HĐXX không đề cập đến.

Đối với hành vi chém nhau tại khu vực hẻm 95 Phan Đăng Lưu, phường 1 Bảo L, L Đồng. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với Đ diện tổ dân phố và người dân xung quanh, kết quả làm việc xác định vụ việc diễn ra vào buổi tối, nhanh, không ai biết về vụ việc xảy ra cho đến khi Cơ quan chức năng đến làm việc do đó không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự các đối tượng liên quan về hành vi gây rối trật tự công cộng. Do vậy HĐXX không đề cập đến.

[11] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về “*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*” buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố** bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Duy P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

**1.1** Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H **11** (*Mười một*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày tạm giam ngày 12/5/2025.

Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

**1.2** Xử phạt bị cáo Trần Duy P **09** (*Chín*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày tạm giam ngày 12/5/2025.

**Tuyên bố** bị cáo Vũ Quốc Đ phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

**1.3** Xử phạt bị cáo Vũ Quốc Đ **01** (*năm*) **06** (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày bắt giam thi hành án.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 con dao rựa dài 50cm, cán gỗ, lưỡi thép, 01 thanh kim loại gỉ sét dài 70cm, rộng 5cm; 01 thanh kim loại dạng lưỡi cưa máy, kích thước 60cm, rộng 7cm.

**3. Về án phí:** Buộc bị cáo Nguyễn Minh H, Trần Duy P, Vũ Quốc Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh L Đồng xét xử theo thủ tục P thẩm.

*(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan)*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh L Đồng <sup>(2)</sup>;
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND Khu vực 4- L Đồng;
- THADS tỉnh L Đồng;
- Bị cáo;
- bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**ĐÃ KÝ**

**Trần Thị Hà Vi**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Hồ Thị Hồng Liên- Lê Thị Sáu**

**Trần Thị Hà Vi**









**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh L Đồng <sup>(2)</sup>;
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hà Vi**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ SƠ THẨM**

**Phan Thị Hà      Trần Thị Quế**

**Trần Thị Hà Vi**



**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh L Đồng <sup>(2)</sup>;
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hà Vi**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Phan Thị Hà      Hồ Đình Quảng**

**Trần Thị Hà Vi**

